

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2017/HSST
Ngày 26/12/2017

NHÂN DANH

**NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Việt – Phó Chủ tịch Hội cựu chiến binh thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh;
2. Ông Phạm Văn Thắng – Phó Chủ tịch UBMTTQ thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Duyện – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thu H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 26/7/1977 tại tỉnh L; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 22, phường P, thành phố L, tỉnh L; chỗ ở: Khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 2/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Đinh Thị N, có chồng Đinh Văn H (Đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 1994; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 25/4/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xử phạt 24 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đến ngày 23/02/2016 chấp hành xong hình phạt tù; bị bắt ngày 30/8/2017 (Hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều), có mặt.

2. Phạm Văn H1, tên gọi khác: Không, sinh năm 1990 tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 1/12; con ông Phạm Văn H và bà Phạm Thị M, có vợ Mạc Thị H, có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt ngày 30/8/2017 (Hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều), có mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do có mục đích mua ma túy về để bán kiếm lời, khoảng 21 giờ ngày 29/8/2017, Nguyễn Thu H đến khu vực Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ lai lịch, địa chỉ) số tiền 1.200.000đ được 25 túi nilon ma túy dạng đá. Khoảng 14 giờ ngày 30/8/2017, H mang toàn bộ số ma túy trên đến nhà Đào Hữu Q, trú tại khu V, phường M, thị xã Đ chơi, thì Phạm Văn H1 gọi điện thoại cho H (H1 và H là bạn quan hệ xã hội) hỏi mua 200.000đ ma túy dạng đá, H đồng ý rồi bảo H1 đến nhà Q gặp H. Trước khi H1 đến, H đi vào phòng vệ sinh nhà Quang lấy 05 túi nilon ma túy dạng đá dồn vào 01 túi nilon có kích thước to hơn rồi cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Khi H1 đến gặp H tại nhà Quang, qua trao đổi H đưa cho H1 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 túi nilon chứa ma túy dạng đá cùng 01 điện thoại di động Iphone 4S và nói với H1: “Chị gọi xe ôm rồi, em cầm số ma túy này lên ngã 6, cây xăng Thanh Tuyền mở điện thoại số đầu tiên trong nhật ký cuộc gọi có người đến rồi giao cho nó lấy 1.500.000đ mang về cho chị, rồi lấy hàng sau”. H1 hiểu ý là sau khi đi giao bán ma túy và mang tiền về đưa cho H, sau đó H sẽ bán ma túy cho H1 như đã thỏa thuận từ trước, H1 đồng ý và cầm số ma túy đi ra xe ôm mà H đã gọi để chở đến khu vực cây xăng Thanh Tuyền, thuộc khu Yên Lâm 1, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều. Tại đây H1 gọi điện thoại từ số máy 0869.832.859 đến số máy điện thoại di động 0972.232.613 báo đối tượng ra nhận hàng (Ma túy) và giao nhận tiền, khi đang chờ thì bị Công an phường Đức Chính kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi quần bên trái H1 đang mặc 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động Iphone 4S.

Căn cứ lời khai của H1, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều tiến hành bắt và khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Thu H, khi bị bắt H tự nguyện lấy trong túi quần dài bên trái đang mặc ra 20 túi nilon, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng giao nộp cho cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 565/GĐMT ngày 01/9/2017, của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh. Chất tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi: Thu giữ của Phạm Văn H1. Kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy; Loại: Methamphetamine; Trọng lượng 1,01gam (một phẩy không một gam).

Tại bản kết luận giám định số 566/GĐMT ngày 01/9/2017, của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh. Chất tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi: Thu giữ của Nguyễn Thu H. Kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy; Loại: Methamphetamine; Trọng lượng 1,99gam (một phẩy chín chín gam).

(Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT- 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Tại bản Cáo trạng số: 86/KSĐT-HS ngày 27/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Nguyễn Thu H về tội: “Mua

bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự và truy tố Phạm Văn H1 về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố; đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Thu H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 20 và Điều 53 Bộ luật Hình sự, với mức hình phạt từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 30/8/2017; đề nghị xét xử bị cáo Phạm Văn H1 về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20 và Điều 53 Bộ luật Hình sự, với mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 30/8/2017;

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, đề nghị tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 4S là vật chứng của vụ án theo điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thu H và Phạm Văn H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, nên không tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thu H và Phạm Văn H1 khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 30 ngày 30/8/2017, tại khu Yên Lâm 1, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Văn H1 đã có hành vi giúp Nguyễn Thu H bán trái phép 01 túi nilon ma túy dạng đá loại Methamphetamine; Trọng lượng 1,01gam (một phẩy không một gam) với giá 1.500.000đ cho đối tượng có tên T, thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra Nguyễn Thu H còn cất giấu trong người 20 túi nilon ma túy dạng đá loại Methamphetamine; Trọng lượng 1,99gam (một phẩy chín chín gam) mục đích để bán cho các đối tượng nghiện ma túy, trong đó H đã đồng ý bán cho Phạm Văn H1 200.000đ nhưng chưa kịp giao nhận thì bị bắt.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của ông Nguyễn Đình T là người lái xe ô tô chở H1 từ Mạo Khê đến khu Yên Lâm 1, phường Đức Chính và lời khai của anh Nguyễn Hữu D là những người đã chứng kiến khi Công an phường Đức Chính lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn H1 cùng với biên bản niêm phong vật chứng hồi 17 giờ 30 ngày 30/8/2017. Phù hợp với biên bản về việc bắt người lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 30/8/2017 do Công an thị xã Đông Triều thi hành lệnh bắt khẩn cấp số 41 ngày 30/8/2017 và biên bản niêm

phong vật chứng lập hồi 20 giờ 45 cùng ngày. Phù hợp với lời khai của người làm chứng ông Nguyễn Văn L chứng kiến bắt Nguyễn Thu H và niêm phong vật chứng thu giữ của H và lời khai của anh Đào Hữu Q có mặt khi H bị bắt.

Ngoài ra còn phù hợp với các tài liệu khác như: Biên bản kiểm tra điện thoại từ điện thoại Iphone 4S số sim 0860832859 thu giữ của Phạm Văn H đến số thuê bao 0972232613. Phù hợp với kết luận giám định số 565/GĐMT ngày 01/9/2017, của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh. Chất tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi: Thu giữ của Phạm Văn H1. Kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy; Loại: Methamphetamine; Trọng lượng 1,01gam (một phẩy không một gam) và kết luận giám định số 566/GĐMT ngày 01/9/2017, của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh. Chất tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi: Thu giữ của Nguyễn Thu H. Kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy; Loại: Methamphetamine; Trọng lượng 1,99gam (một phẩy chín chín gam).

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT; 67; Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thu H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự và bị cáo Phạm Văn H1 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, đời sống của con người, tác động trực tiếp đến thần kinh, gây ảo giác, hoang tưởng cho người sử dụng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Do vậy cần phải xử phạt các bị với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án cho thấy: Bị cáo Phạm Văn H1 đã có hành vi giúp Nguyễn Thu H thực hiện hành vi mua bán trái phép 01 túi nilon ma túy dạng đá loại Methamphetamine; Trọng lượng 1,01gam (một phẩy không một gam) với giá 1.500.000đ cho đối tượng có tên T, thì bị phát hiện bắt quả tang hồi 17 giờ 30 ngày 30/8/2017, nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò là đồng phạm với bị cáo Nguyễn Thu H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 20 và Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xét nhân thân của các bị cáo cho thấy: Các bị cáo đều là người trưởng thành có nhận thức xã hội và nhận thức pháp luật, nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện mà dẫn đến vi phạm pháp luật, nhưng tại phiên tòa và quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cho nên, áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Riêng đối với bị cáo Nguyễn Thu H, mặc dù ngày 25/4/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xử phạt 24 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”, ngày 23/02/2016 chấp hành xong hình phạt tù đến ngày phạm tội chưa được xóa án tích, mà lại tái phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Mặc dù đã được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, nhưng nhất thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục các bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng các bị cáo đều không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Số ma túy được niêm phong số 565/GĐMT và số 566/GĐMT cần tịch thu tiêu hủy, còn chiếc điện thoại di động Iphone 4S cần để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Liên quan trong vụ án, theo H khai còn có đối tượng tên T là người gọi điện mua ma túy của H, quá trình điều tra xác định có đối tượng Đỗ Trung T, sinh ngày 23/02/1983, trú tại Phố II, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, nhưng T vắng mặt tại địa phương, nên chưa đủ căn cứ để xử lý, nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Các bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thu H và Phạm Văn H1 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 20, Điều 53 và Điều 33 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 30/8/2017.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53 và Điều 33 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H1 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 30/8/2017.

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 565/GĐMT và 566/GĐMT;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động.

Tình trạng các vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều ngày 29/11/2017.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thu H và Phạm Văn H1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an thị xã Đông Triều;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng + THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Nam